

Bản án số: 71/2021/HS-ST  
Ngày 14-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Thọ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Ngọc Luân.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Quang Tất – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 14-9-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/QĐST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân P, sinh năm 1987 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Nguyễn Thị N và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Xuân T, sinh năm 1976 tại Nam Định; nơi cư trú: Xóm L, xã C, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là Nguyễn Thị L và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:*** Bà Trần Thị V, sinh năm 1952 (đã chết).

***- Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

1. Ông Nguyễn Quang Th, sinh năm 1950 (là chồng bà V).

2. Anh Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1976 (là con bà V).

3. Anh Nguyễn Quang D, sinh năm 1982 (là con bà V).

Đều có nơi cư trú: Thôn X, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam.

4. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973 (là con bà V); nơi cư trú: Thôn Y, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam.

5. Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1979 (là con bà V); nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam.

(Anh Đ, anh D, chị H, chị B ủy quyền toàn bộ cho ông Th; ông Th có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty cổ phần thương mại H; địa chỉ: Đường D, Khu công nghiệp C, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Văn B, Giám đốc; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Xuân T là lái xe taxi, có giấy phép lái xe hạng A1, B2 do Sở giao thông vận tải Nam Định cấp có giá trị đến ngày 19-3-2025. Khoảng 08 giờ 45 ngày 09-02-2021, Trần Xuân T điều khiển xe ô tô biển số 29A-8xxx chở khách đi từ thành phố Hà Nội đến huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đi trên đường QL1A (đường tránh thành phố Phủ Lý) hướng Đồng Văn - Thanh Liêm với vận tốc 50km/h, trên làn đường bên phải theo hướng đi. Đến đoạn đường thuộc khu vực ngã ba giao nhau giữa đường QL1A với đường đi thôn 6, xã Nhật Tân, T không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, điều khiển xe ô tô đi thẳng. Lúc này bà Trần Thị V đang đi bộ sang đường đến làn đường bên phải theo hướng đi của T. Do phát hiện thấy bà V ở cách đầu xe ô tô do T điều khiển khoảng 01 mét, T không kịp xử lý dẫn đến phần đầu thân xe bên trái và gương chiếu hậu bên trái va vào hông bên phải bà V, làm bà V ngã xuống lòng đường nằm bất động (về bên trái theo hướng đi của T). Biết xe ô tô đã gây ra tai nạn nên T bật tín hiệu xi nhan phải đồng thời giảm tốc độ, đánh lái sang phải đi về phía trước 23,5 mét thì xe dừng hẳn. Cùng lúc đó, Nguyễn Xuân P là nhân viên Công ty cổ phần H có giấy phép lái xe hạng A1, C có giá trị đến ngày 30-5-2021, điều khiển xe ô tô tải biển số 90C – 04xxx đi trên đường QL1A (đường tránh TP. Phủ Lý) hướng Thanh Liêm - Đồng Văn với vận tốc khoảng 40km/h, đi tại làn đường bên phải (gần đến vị trí vừa xảy ra vụ tai nạn giao thông). Nguyễn Xuân P nhìn thấy phía trước có xe ô tô đi cùng chiều đã giảm tốc độ (tín hiệu đèn phanh) và đánh lái về phía mép đường bên phải. P không giảm tốc độ, không chú ý quan sát, đồng thời đánh lái sang làn đường bên trái 0,4 mét để vượt xe ô tô đi cùng chiều phía trước. Khi điều khiển xe ô tô vượt chiếc xe ô tô đi phía

trước, P nhìn thấy bà Trần Thị V đang nằm ngay vạch sơn đứt đoạn trên đường cách đầu xe ô tô do P điều khiển khoảng 05 mét, P không kịp phanh nên điều khiển xe ô tô đi thẳng để gầm xe ô tô đi qua bà V. Khi xe ô tô đi qua người bà V nằm trên đường, P thấy phần gầm xe ô tô va chạm với bà V tạo ra tiếng “Kịch”, P điều khiển xe ô tô về phía trước và bật xi nhan phải dừng xe tại mép đường bên phải theo hướng đi. Trần Xuân T và Nguyễn Xuân P xuống xe phát hiện bà V đã tử vong, T phát hiện gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô do T điều khiển rơi trên mặt đường, T nhặt cất vào trong cốp xe. Sau đó, T và P đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam trình báo sự việc.

### ***Kết quả khám nghiệm hiện trường:***

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường QL1A (đường tránh thành phố Phủ Lý). Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, ướt, không có chướng ngại vật. Mặt đường được chia làm hai chiều đường xe chạy bằng vạch kẻ sơn màu vàng đứt quãng rộng 0,15 mét. Chiều đường xã Văn Xá đi xã Nhật Tựu có hai làn đường rộng 3,26 mét và 02 mét được chia bằng vạch kẻ sơn màu trắng nét liền rộng 0,2 mét. Chiều ngược lại có hai làn đường rộng 3,67 mét và 1,6 mét được chia bằng vạch kẻ sơn màu trắng nét liền rộng 0,2 mét. Lối mở đi thôn 6, xã Nhật Tân rộng 09 mét. Lề đường bên phải chiều xã Văn Xá đi xã Nhật Tựu có hàng tôn hộ lan cao 0,8 mét cách mép đường này 0,3 mét. Tiếp giáp mép đường bên phải chiều xã Nhật Tựu đi xã Văn Xá rãnh thoát nước rộng 0,3 mét. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông được bố trí gờ giảm tốc màu sơn trắng rộng 03 mét. Bên phải chiều xã Nhật Tựu đi xã Văn Xá có cấm biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên.

Lấy mép ngoài bên phải cột Km 223 + 200 đường QL1A theo hướng nhìn từ đường QL1A vào cột Km làm điểm mốc chuẩn. Lấy mép đường bên trái hướng xã Văn Xá đi xã Nhật Tựu làm mép đường chuẩn (gọi tắt là mép đường). Các số đo được đo vuông góc cụ thể:

Dấu vết (1) là xe ô tô biển số 29A – 8xxx. Xe ô tô số (1) đầu xe quay hướng đi xã Văn Xá, đuôi xe quay hướng đi xã Nhật Tựu, mặt lăn bánh trước bên phải và mặt lăn bánh sau bên phải của xe ô tô số (1) đè lên mép đường. Trục sau bên phải xe ô tô số (1) cách tâm dấu vết số (2) hướng đi xã Nhật Tựu 23,5 mét. Dấu vết số (2) là chiếc dép, mũi dép quay vào tim đường, tâm chiếc dép cách mép đường 06 mét. Tâm chiếc dép số (2) cách đỉnh đầu nạn nhân số (3) hướng đi xã Nhật Tựu 8,3 mét. Nạn nhân số (3) là nữ giới đã chết, nằm úp xuống đường, chân co. Gót chân trái cách mép đường 6,55 mét, đỉnh đầu cách mép đường 5,5 mét. Đầu nạn nhân quay hướng đi xã Nhật Tựu hơi chệch vào phần tim đường. Đỉnh đầu nạn nhân số (3) đến dấu vết số (4) hướng đi xã Nhật Tựu 9,3 mét. Dấu vết số (4) là mảnh nhựa vỡ màu đen kích thước: (0,2 x 0,15) mét, tâm mảnh nhựa cách mép đường 6,15

mét. Tâm mảnh nhựa vết số (4) cách đầu vết số (5) hướng xã Nhật Tựu 6,1 mét. Đầu vết số (5) mảnh nhựa màu đen kích thước: (0,24 x 0,14) mét, tâm mảnh nhựa số (5) cách mép đường 06 mét. Tâm mảnh nhựa số (5) cách trục bánh sau bên trái xe ô tô số (6) hướng đi xã Nhật Tựu 31,2 mét. Xe ô tô số (6) biển số 90C – 04xxx, đầu xe ô tô quay hướng đi xã Nhật Tựu, đuôi xe quay hướng đi xã Văn Xá. Trục trước bên trái xe ô tô số (6) cách mép đường 10,05 mét, trục sau bên trái xe ô tô số (6) cách mép đường 10,06 mét. Trục trước bên trái xe ô tô số (6) cách chân cột biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên hướng đi xã Nhật Tựu 73 mét. Trục trước bên phải xe ô tô số (1) cách điểm mốc chuẩn hướng đi xã Văn Xá 16,5 mét. Ngoài những dấu vết trên không phát hiện dấu vết nào khác liên quan đến vụ việc tai nạn giao thông.

***Kết quả khám nghiệm phương tiện:***

- *Kết quả khám xe ô tô biển số 90C – 04xxx:* Mặt trước dưới ba đờ sóc nửa bên trái có vết trượt bụi xước sơn trên diện (8,5 x 6) cm, hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới, chệch từ phải qua trái, điểm gần nhất cách đầu ba đờ sóc bên trái 54 cm, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 43 cm. Mặt trước dưới cầu trục bánh trước có vết trượt mất bụi trên diện (90 x 7) cm, hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới chệch từ phải sang trái, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 17,5 cm, điểm cao nhất vuông góc cách mặt đất 24 cm. Cạnh dưới bên trái trục dẫn động giữa cầu trục trước và cầu trục sau có vết tỳ trượt bụi hướng từ dưới lên trên, từ trái sang phải, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 30 cm. Cạnh trước dưới bên trái cầu trục bánh sau có vết tỳ trượt mất bụi trên diện (7 x 2) cm, hướng từ trái sang phải, từ trước về sau. Hệ thống ga, phanh, số và đèn xe hoạt động bình thường.

- *Kết quả khám xe ô tô biển số 29A – 8xxx:* Mặt ngoài ốp chắn bánh xe phía trước bên trái có vết trượt xước bụi bẩn trên diện (36 x 4,5) cm, hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 83 cm, điểm cao nhất vuông góc cách mặt đất 87,5 cm. Gương chiếu hậu phía trước bên trái bật rời khỏi vị trí ban đầu. Mặt ngoài phần trên cánh cửa trước bên trái có vết tỳ trượt xước sơn bám dính chất màu đen trên diện (56 x 17) cm, hướng từ trước về sau, chệch từ trên xuống dưới, điểm thấp nhất vuông góc cách mặt đất 83 cm, đầu vết cách khớp nối giữa cánh cửa trước bên trái với ốp chắn bánh xe trước bên trái 22 cm. Kiểm tra bên trong cốp xe phía sau phát hiện 01 chân cùm gương chiếu hậu màu đen gãy rời. Hệ thống ga, phanh, số và đèn xe hoạt động bình thường.

***Kết quả khám nghiệm tử thi:***

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 15/21/TT ngày 05-3-2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

Tử thi là nữ giới, được xác định là Trần Thị V, sinh năm 1952, nơi cư trú: Thôn X, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; thể tạng trung bình; chiều dài (đỉnh - gót)

152cm; áo khoác màu tím, quần dài màu đen.

Tình trạng tử thi: Lạnh tử thi rõ, mắt nhắm, đồng tử giãn, miệng ngậm tự nhiên, lưỡi sau cung răng, da và niêm mạc nhợt.

Dấu vết thương tích: Rách lóc da vùng trán - thái dương trái, mép nham nhở, kích thước (08 x 07) cm, với nhiều hướng khác nhau. Sây sát da vùng mặt và thái dương phải, diện (17 x 10) cm, hướng từ trên xuống dưới. Rách da phức tạp vành tai phải, kích thước (05 x 03) cm, hướng từ sau về trước, chệch từ trên xuống dưới. Sây sát da tháp mũi và môi trên, diện (06 x 05) cm, hướng từ trên xuống dưới. Hai lỗ mũi và ống tai ngoài bên phải có nhiều dịch máu. Sây sát da ngực trái, kích thước (07 x 04) cm, hướng từ trên xuống dưới. Sờ nắn thấy gãy cung bên nhiều xương sườn trái. Sây sát da vùng mạn sườn - mào chậu trái, kích thước (11 x 09) cm, hướng từ trên xuống dưới. Sờ nắn thấy gãy xương cánh chậu trái. Rách da vùng gai chậu trước trên phải, kích thước (02 x 01) cm, trên diện sây sát da (09 x 04) cm, hướng từ trên xuống dưới. Sây sát da mặt sau khuỷu tay phải, diện (08 x 07) cm, hướng từ dưới lên trên. Rách da mu bàn tay phải, kích thước (08 x 2,5) cm, hướng từ dưới lên trên, chệch từ phải sang trái. Rách da mặt trước trong 1/3 giữa cẳng tay trái, kích thước (01 x 0,5) cm, lộ đầu gãy hai xương cẳng tay, trên diện sây sát da (23 x 16) cm, hướng từ trên xuống dưới. Rách da mặt trước trong cẳng chân phải, kích thước (18 x 4,5) cm, trên diện sây sát da (40 x 07) cm, hướng từ trên xuống dưới. Sờ nắn thấy gãy 1/3 trên hai xương cẳng chân phải, chân phải ngắn hơn chân trái 02 cm. Sây sát da gối và cẳng chân trái, diện (22 x 17) cm, hướng từ trên xuống dưới. Sây sát da mặt sau ngoài cẳng chân trái, kích thước (18 x 07) cm, hướng từ trên xuống dưới. Ngoài ra kiểm tra không thấy thương tích bên ngoài nào khác.

Khám trong: Cơ và tổ chức dưới da vùng trán - thái dương trái tụ máu, lún vỡ, tách rời xương trán lệch trái, rách màng não cứng, nhu mô não dập nát.

Kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương sọ não hở: Rách lóc da đầu, vỡ phức tạp xương hộp sọ, rách màng não cứng, nhu mô não dập nát.

+ Dấu hiệu chấn thương ngực kín: Sây sát da ngực, gãy nhiều xương sườn bên trái.

+ Dấu hiệu chấn thương chậu hông: Sây sát da mạn sườn và mào chậu trái, gãy xương cánh chậu trái.

+ Dấu hiệu chấn thương chi: Sây sát, rách da, gãy hai xương cẳng tay trái và hai xương cẳng chân phải.

- Nguyên nhân chết: Nạn nhân Trần Thị V tử vong do vết thương sọ não hở

trên người có đa chấn thương nặng.

- Cơ chế hình thành vết thương: Qua khám dấu vết bên ngoài và bên trong, nhận định: Đa chấn thương sọ não - ngực - chậu hông và chi do va đập với vật tày diện giới hạn gây nên vết thương sọ não hở trán - thái dương trái - vỡ phức tạp xương trán - thái dương trái, rách màng não cứng, dập nát nhu mô não; gãy nhiều xương sườn bên trái, gãy xương cánh chậu trái và gãy chi.

#### **Vật chứng thu giữ:**

- Tạm giữ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA biển số 29A – 8xxx. Tạm giữ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO biển số 90C – 04xxx. Tạm giữ của Trần Xuân T: 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Trần Xuân T; 01 giấy chứng nhận đăng ký của ô tô biển số 29A – 8xxx; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô biển số 29A – 8xxx. Tạm giữ của Nguyễn Xuân P: 01 giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Nguyễn Xuân P; 01 giấy biên nhận thế chấp ngân hàng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 90C – 04xxx; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô biển số 90C – 04xxx; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô biển số 90C – 04xxx.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKSKB ngày 22-7-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân P, Trần Xuân T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo P và bị cáo T mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 04 năm đến 05 năm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét. Đề nghị trả lại cho mỗi bị cáo 01 giấy phép lái xe; tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Xuân P, Trần Xuân T đều khai nhận toàn bộ hành vi lái xe ô tô gây tai nạn dẫn đến bà Trần Thị V bị tử vong đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho được cải tạo ngoài xã hội.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của các bị cáo Nguyễn Xuân P, Trần Xuân T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện giao thông và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Hồi 18 giờ 45 ngày 09-02-2021, Trần Xuân T (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe ô tô biển số 29A – 8xxx đi trên đường QL1A (đường tránh thành phố Phủ Lý) hướng Đồng Văn -> Thanh Liêm (trong khu vực đông dân cư), với vận tốc 50km/h, đi ở làn đường bên phải theo hướng đi trong điều kiện trời mưa, tối. Khi đến khu vực ngã ba giao nhau, T không chú ý quan sát, không giảm tốc độ điều khiển xe ô tô biển số 29A – 8xxx đi thẳng dẫn đến đầu thân xe và gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô biển số 29A – 8xxx va vào bên phải bà Trần Thị V đang đi bộ sang đường làm bà V ngã văng ra lòng đường nằm bất động. Ngay sau đó, Nguyễn Xuân P (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe ô tô tải biển số 90C – 04xxx đi ngược chiều với xe ô tô do T điều khiển hướng Thanh Liêm -> Đồng Văn trên đoạn đường đông dân cư, tại làn đường bên phải không chú ý quan sát đồng thời đánh lái sang làn đường bên trái để vượt xe ô tô đi phía trước cùng chiều dẫn đến gầm trục xe ô tô tải biển số 90C – 04xxx đâm vào bà V đang nằm trên đường. Hậu quả làm bà Trần Thị V tử vong tại chỗ.

Tính chất, mức độ tội phạm các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm bà Trần Thị V tử vong, gây tổn thất về mặt tinh thần cho gia đình người bị hại.

Do vậy, hành vi điều khiển xe ô tô biển số 29A-8xxx đi trên đoạn đường đông dân cư trong điều kiện trời mưa, tối, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không nhường đường cho người đi bộ gây ra tai nạn do Trần Xuân T thực hiện đã vi phạm khoản 5, khoản 6 và khoản 11 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ nên đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 90C-04xxx đi trên đường đông dân cư trong điều kiện trời mưa tối, không chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn gây ra tai nạn do Nguyễn Xuân P thực hiện đã vi phạm khoản 5, khoản 6, khoản 11

Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ nên đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Cả hai bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Cả hai bị cáo đều không phải chịu tình tiết nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, các bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, do vậy cả hai bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, sau khi gây tai nạn cả hai bị cáo đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đầu thú; người bị hại cũng có một phần lỗi khi đi bộ sang đường nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ; đại diện hợp pháp của gia đình bị hại đã có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; bản thân bị cáo P đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bị cáo T có anh trai được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba, vì vậy các bị cáo còn được hưởng thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy bị cáo Nguyễn Xuân P và bị cáo Trần Xuân T đều có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Vì vậy, thấy không cần thiết phải cách li ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần xử phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

- Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 05-3-2021, Trần Xuân T và Nguyễn Xuân P cùng đại diện chủ xe ô tô biển số 90C – 04xxx là ông Dương Văn B đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bà Trần Thị V số tiền 200.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền bồi thường đại diện gia đình bà V cam kết không thắc mắc, đề nghị gì về vụ tai nạn giao thông ngày 09-02-2021 dẫn đến bà V tử vong, đồng thời viết đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Trần Xuân Th và Nguyễn



Xuân Pg. Công ty cổ phần H là chủ sở hữu chiếc xe ô tô tải biển số 90C – 04xxx không yêu cầu Nguyễn Xuân P phải bồi thường thiệt hại gì về hư hỏng do tai nạn gây ra và thời gian không hoạt động do bị tạm giữ xe, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô biển số 90C – 04xxx, nhãn hiệu THACO và chiếc xe ô tô biển số 29A – 8xxx, nhãn hiệu KIA là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần H và của bị cáo Trần Xuân T. Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô và giấy tờ xe cho đại diện chủ sở hữu là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Xuân P và giấy phép lái xe mang tên Trần Xuân T là giấy tờ chính đáng của các bị cáo không liên quan đến tội phạm, do vậy cần trả lại cho các bị cáo. Đối với 01 đĩa CD trích xuất hình ảnh Camera an ninh là tài liệu chứng minh hành vi gây tai nạn của các bị cáo nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về hình sự: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân P, Trần Xuân T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân P 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án 14-9-2021.

- Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án 14-9-2021.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân P cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Trần Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân P 01 Giấy phép lái xe hạng A1, C số: 350146002263 mang tên Nguyễn Xuân P do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 30-5-2016. Trả lại

cho bị cáo Trần Xuân T 01 Giấy phép lái xe hạng A1, B2 số: 360100363891 mang tên Trần Xuân T do Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 19-3-2015.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân P, Trần Xuân T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- UBND P H, TX D;
- UBND xã C, H. Y;
- Các bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đức Thọ**

